

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 10/2022/HSST

Ngày 11/01/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Nguyễn Đức Tài

2/Ông Đinh Quang Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Đặng Tuấn Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 131/2021/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2021/QĐXXST-HS ngày 17/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ XUÂN H** - Sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Khu PM, thị trấn AN, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Thợ làm tóc; Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông Nguyễn Đắc Ch và con bà Phạm Thị H.

Chồng tên Võ Văn H, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bắt tạm giữ ngày 26/12/2019, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 03/01/2020.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Võ Văn H – Sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn PM, xã ĐA, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

2. Ông Lê Phú K – Sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn PL, xã ĐA, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

3. Ông Nguyễn Hữu V – Sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn QH, xã ĐA, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

4. Ông Hoàng Trung K - Sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn PH, xã ĐA, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

5. Bà Đỗ Thị Bích H - Sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu ÁM, thị trấn AN, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

6. Ông Nguyễn Anh T - Sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TC, xã ĐT, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 01 giờ 45 phút, ngày 26/12/2019, Công an thị xã Điện Bàn kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh Karaoke King thuộc thôn Thái Cẩm, xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Qua kiểm tra tại phòng Vip 4 có 9 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và phòng Vip 8 có 6 đối tượng tập trung sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Thị Xuân H, Võ Văn H, Lê Phú K, Nguyễn Hữu V, Hoàng Trung K và Đỗ Thị Bích H. Tiến hành kiểm tra tại phòng Vip 8 phát hiện trên bàn có một ít chất bột màu trắng trên đĩa sứ; 01 gói ni lông không màu kích thước 9x5cm, miệng túi có đường viền màu đỏ bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 gói ni lông không màu kích thước 9x5cm, miệng túi có đường viền màu đỏ bên trong chứa 07 viên nén màu xanh nhạt trên một mặt mỗi viên có dập chữ “VL” lồng vào nhau. H khai nhận số ma túy còn lại chưa sử dụng hết bị phát hiện là của H mua tới cho cả nhóm cùng sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo H.

Quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận: Vào tối ngày 25/12/2019 H, H, K, H đi nhậu tại quán “Ngon lại đến” tại Gò Mùn, Đại Lộc. Khi nhậu xong thì H nói “Cả nhóm đi chơi xí hí” và được mọi người đồng ý, lúc này H gọi điện thoại cho K rủ đi chơi chung, K đồng ý và rủ thêm V. Sau đó, cả nhóm 06 người cùng đi taxi đến quán Karaoke King. Trước lúc đi, H có gọi điện thoại cho Phương (không rõ lai lịch) hỏi mua 10 viên ma túy kẹo, 02 chỉ ma túy khay, Phương nói số tiền 6.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại gần quán King. Khi taxi đến quán Karaoke thì H thấy Phương đứng ngoài cổng nên khi xe dừng cả nhóm xuống và đi vào bên trong trước, còn H ở lại trả tiền taxi rồi đi ngược ra cổng để đưa tiền và lấy ma túy. Sau đó, H đem vào phòng Vip 8, đưa cho K 01 viên ma túy kẹo và để tất cả số ma túy còn lại trên bàn. Lúc đó bản thân H cũng đã sử dụng ½ viên ma túy, còn những người khác thì H không để ý. Sau khi sử dụng ma túy kẹo được một lúc thì H lấy 01 Card nhựa và 01 tờ tiền 10.000 đồng đã cuộn lại thành ống hút để trên bàn và nói “K có đồ trên bàn kìa xào chơi đi”, nhưng lúc này K không nghe mà tiếp tục ngồi nghe nhạc. Một lúc sau, K thấy có gói ma túy “ke” trên bàn cùng với dụng cụ sử dụng nên đã lấy giấy lau đốt lửa hơ đĩa đựng trái cây cho khô và đổ ½ gói ma túy “ke” ra “xào”. Khi “xào” xong, K sử dụng một ít rồi để trên bàn và đi rửa tay. Khi rửa tay xong đi ra K thấy V cầm đĩa ma túy đặt xuống bàn nên K lại ghé ngồi và tiếp tục sử dụng ma túy

“ke”. Sau khi K sử dụng xong đến H, K, H sử dụng, riêng H không sử dụng. Trong lúc đang sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện.

Tại Kết luận giám định số 1278/C09C(Đ4) ngày 27/12/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại tp Đà Nẵng kết luận ma túy thu giữ tại phòng Vip 8 gồm:

- Chất rắn màu trắng (dạng bột), ký hiệu M01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 0,267 gam; loại Ketamine.

- Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể), ký hiệu M02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 0,321 gam; loại Ketamine.

- 07 viên nén màu xanh nhạt, trên một mặt của mỗi viên có dập chữ “VL” lồng vào nhau, ký hiệu M03 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng mẫu 3,130 gam; loại MDMA.

Với hành vi vi phạm nêu trên tại Bản án số: 14/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân H 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 01/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng đã kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của TAND thị xã Điện Bàn đối với bị cáo Nguyễn Thị Xuân H. Tại Quyết định số: 25/2021/HS-GĐT ngày 31/5/2021 của Toà án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng đã huỷ Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của TAND thị xã Điện Bàn để điều tra lại theo đúng quy định pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số: 113/CT-VKS ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn thì bị cáo Nguyễn Thị Xuân H bị truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử kết tội Nguyễn Thị Xuân H phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm n, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 26/12/2019, tại quán Karaoke King thuộc thôn Thái Cẩm, xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, bị cáo H đã có hành vi mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ và cung cấp ma túy cho Võ Văn H, Lê Phú K, Hoàng Trung K, Đỗ Thị Bích H, Nguyễn Hữu V cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Khi cả nhóm đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ 3,130 gam ma túy loại MDMA; 0,588 gam ma túy loại Ketamin. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc được lập vào hồi 1 giờ 45 phút ngày 26/12/2019 và tang vật vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Đồng thời qua tranh luận bị cáo đồng ý với luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Do đó quyết định truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn và luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên trong phần tranh luận đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và được HĐXX chấp nhận.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã nhận thức rõ điều đó nhưng bất chấp pháp luật đã có hành vi mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ và cung cấp ma túy cho các đối tượng Võ Văn H, Lê Phú K, Hoàng Trung K, Đỗ Thị Bích H, Nguyễn Hữu V cùng sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ 3,130 gam ma túy loại MDMA; 0,588 gam ma túy loại Ketamin. Tiến hành xét nghiệm các đối tượng đều dương tính với chất ma túy. Việc bỏ tiền mua ma túy, chuẩn bị địa điểm và gọi các đối tượng đến cùng tham gia sử dụng ma túy của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ” với tiết định khung: “Đối với 2 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng như cáo trạng truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi vụ án phát hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ khác như: Bị cáo hiện nay đang có thai và hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, các con còn nhỏ, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo khi quyết định hình phạt nhưng cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Về xử lý vật chứng và các nội dung khác liên quan đến quá trình thực hiện hành vi của bị cáo H được xử lý tại Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của TAND thị xã Điện Bàn đã có hiệu lực pháp luật nên HĐXX không đề cập.

Đối với các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng Vip 4 gồm: Trần Hoàng Trung, Nguyễn Anh Hào, Nguyễn Tú Hân, Nguyễn Ngọc Tú cùng trú tại Quế Trung, Nông Sơn, Quảng Nam; Trần Thị Bích Nhi, Nguyễn Thị Mỹ Duyên; Nguyễn Thị Hoa; Nguyễn Thị Bích Huyền, Nguyễn Trần Bảo Hân cùng trú tại xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam: Theo Kết luận giám định số 1278/C09C(Đ4) ngày 27/12/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại tp Đà Nẵng khối lượng ma túy thu giữ tại phòng Vip 4 lần lượt là: 0,338 gam loại Ketamine; 0,071 gam loại MDMA và Ketamine, không liên quan đến vụ án của H. Căn cứ Công văn số 472/VC2 ngày 01/3/2021 của VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng; Quyết định số 25/2021/HS-GĐT ngày 31/5/2021 của UBTP Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đang tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo H không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và hiện nay đang có thai nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo đã chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của TAND thị xã Điện Bàn và đã thi hành xong nên HĐXX không buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự trong bản án này.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm n, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Xuân H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ trước là 09 (chín) ngày (từ ngày 26/12/2019 đến ngày 03/01/2020).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền làm đơn gửi lên TAND tỉnh Quảng Nam để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Toà gửi đến./

Nơi nhận:

- Những người TGTT;
- VKS, THA;
- Công an Điện Bàn;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Nhung

